**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ I – CÔNG NGHỆ 6**

**A. Lý thuyết**

***Bài 1. Khái quát về nhà ở***

***Bài 2. Xây dựng nhà ở***

***Bài 3. Ngôi nhà thông minh***

**B. Bài tập trắc nghiệm**

**Câu 1:** Nhà ở có đặc điểm chung về

A. kiến trúc và màu sắc.

B. cấu tạo và phân chia các khu vực chức năng.

C. vật liệu xây dựng và cấu tạo.

D. kiến trúc và phân chia các khu vực chức năng.

**Câu 2:** Nhà nổi thường có ở khu vực nào?

A. Tây Bắc B. Tây Nguyên

C. Đồng bằng sông Cửu Long D. Trung du Bắc Bộ

**Câu 3:** Kiểu nhà nào dưới đây được xây dựng trên các cột phía trên mặt đất?

A. Nhà chung cư B. Nhà sàn

C. Nhà nông thôn truyền thống D. Nhà mặt phố

**Câu 4:** Em hãy khoanh vào đáp án đúng với trình tự các bước xây dựng nhà ở.

(1) Chuẩn bị; (3) Xây dựng phần thô; (2) Hoàn thiện

A. (1) - (2) - (3) B. (2) - (1) - (3)

C. (3) - (2) - (1) D. (1) - (3) - (2)

**Câu 5:** Hãy chọn những phát biểu đúng về vật liệu xây dựng nhà ở.

A. Vật liệu xây dựng ảnh hưởng tới tuổi thọ, chất lượng và tính thẩm mĩ của công trình.

B. Từ xa xưa, con người thường sử dụng vật liệu ở xa nơi mình sinh sống để làm nhà.

C. Việc khai thác vật liệu có sẵn trong tự nhiên để làm nhà không làm ảnh hưởng tới môi trường, đó là lí do ngày nay vật liệu tự nhiên vẫn được sử dụng rộng rãi.

D. Trong quá trình xây dựng nhà, vật liệu tự nhiên không thể kết hợp được với vật liệu nhân tạo.

**Câu 6:** Nhà ở có vai trò vật chất vì

A. nhà ở là nơi để con người nghỉ ngơi, giúp bảo vệ con người trước tác động của thời tiết.

B. nhà ở là nơi để mọi người cùng nhau tạo niềm vui, cảm xúc tích cực.

C. nhà ở là nơi đem đến cho con người cảm giác thân thuộc.

D. nhà ở là nơi đem đến cho con người cảm giác riêng tư.

**Câu 7:** Nhà thường gồm các phần chính là

A.móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường, cửa ra vào, cửa sổ.

B.móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa sổ.

C.móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào.

D.móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.

**Câu 8:** Nhà thường được phân chia thành các khu vực chức năng như

A. khu sinh hoạt chung, khu vực nghỉ ngơi, khu vực thờ cúng, khu vực nấu ăn, khu vực vệ sinh.

B. khu sinh hoạt chung, khu vực nghỉ ngơi, khu vực thờ cúng, khu vực nấu ăn.

C. khu sinh hoạt chung, khu vực thờ cúng, khu vực nấu ăn, khu vực vệ sinh**.**

D. khu sinh hoạt chung, khu vực nghỉ ngơi, khu vực nấu ăn, khu vực vệ sinh**.**

**Câu 9:** Các bước chính xây dựng nhà ở cần tuân theo quy trình sau

A. thi công thô, thiết kế, hoàn thiện.B. thiết kế, hoàn thiện, thi công thô.

C. thiết kế, thi công thô, hoàn thiện. D. hoàn thiện, thiết kế, thi công thô.

**Câu 10:** Ngôi nhà thông minh thường lắp đặt các hệ thống điều khiển tự động, bán tự động như

A. nhóm hệ thống an ninh, an toàn; nhóm hệ thống chiếu sáng; nhóm hệ thống kiểm soát nhiệt độ; nhóm hệ thống giải trí.

B. nhóm hệ thống an ninh, an toàn; nhóm hệ thống chiếu sáng; nhóm hệ thống kiểm soát nhiệt độ; nhóm hệ thống giải trí; nhóm hệ thống điều khiển các thiết bị gia dụng.

C. nhóm hệ thống an ninh, an toàn; nhóm hệ thống chiếu sáng; nhóm hệ thống giải trí; nhóm hệ thống điều khiển các thiết bị gia dụng.

D. nhóm hệ thống an ninh, an toàn; nhóm hệ thống chiếu sáng; nhóm hệ thống kiểm soát nhiệt độ; nhóm hệ thống điều khiển các thiết bị gia dụng.

**Câu 11:** Vai trò của nhà ở đối với con người là gì?

A. Là công trình được xây dựng với mục đích để ở, bảo vệ con người trước những tác động xấu của thiên nhiên và xã hội, phục vụ các nhu cầu sinh hoạt của cá nhân hoặc hộ gia đình.

B. Là công trình được xây dựng với mục đích không để ở, bảo vệ con người trước những tác động xấu của thiên nhiên và xã hội, phục vụ các nhu cầu sinh hoạt của cá nhân hoặc hộ gia đình.

C. Là công trình được xây dựng với mục đích để ở, bảo vệ con người trước những tác động xấu của thiên nhiên và xã hội, không phục vụ các nhu cầu sinh hoạt của cá nhân hoặc hộ gia đình.

D. Tất cả các phương án trên.

**Câu 12:** Phần nào sau đây của ngôi nhà có nhiệm vụ che chắn, bảo vệ các bộ phận bên dưới?

A. Sàn gác B. Mái nhà C. Tường nhà D. Dầm nhà

**Câu 13:** Phần nào sau đây của ngôi nhà nằm sâu dưới mặt đất?

A. Dầm nhà B. Sàn nhà C. Cột nhà D. Móng nhà

**Câu 14:** Kiến trúc nào sau đây không phải là kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam?

A. Nhà trên xe B. Nhà liền kề C. Nhà nổi D. Nhà ba gian

**Câu 15:** Nhà ở của Việt Nam có bao nhiêu dạng?

A. 3 B. 7 C. 5 D. 2

**Câu 16:** Khu vực nào sau đây thuộc khu vực của nhà ở?

A. Nơi cất giữ đồ dùng dạy học

B. Nơi ngủ nghỉ của các thành viên trong gia đình

C. Nơi đóng phí

D. Nơi làm thủ tục, hồ sơ

**Câu 17:** Nhà ở nông thôn không có đặc điểm nào?

A. Chuồng trại chăn nuôi xây chung với nhà chính.

B. Có 2 nhà: nhà chính và nhà phụ.

C. Chuồng trại chăn nuôi và vệ sinh thường xa nhà, tránh hướng gió.

D. Nhà phụ có bếp, chỗ để dụng cụ.

**Câu 18:** Vật liệu nào sau đây không dùng để làm tường nhà?

A. Gạch ống B. Gỗ C. Tre D. Ngói

**Câu 19:** Vật liệu nào sau đây không dùng để xây dựng những ngôi nhà lớn, kiên cố hoặc các chung cư?

A. Thép B. Xi măng, cát C. Gạch, đá D. Lá

**Câu 20:** Vật liệu xây dựng nào sau đây khác các loại vật liệu còn lại?

A. Gỗ B. Gạch C. Tre D. Lá

**Câu 21:** Vật liệu nào dưới đây có thể dùng để lợp mái nhà?

A. Gạch ống B. Ngói C. Đất sét D. Không vật liệu nào.

**Câu 22:** Để liên kết các viên gạch với nhau thành một khối tường, người ta dùng vật liệu nào?

A. Xi măng B. Nước C. Đá D. Tất vả đều sai.

**Câu 23:** Mô tả nào sau đây không chính xác khi nói về ngôi nhà thông minh?

A. Đèn tự động tắt khi không còn người trong phòng.

B. Đèn bàn tự động sáng khi có người ngồi vào bàn.

C. Quạt điện chạy khi có người mở công tắc của quạt.

D. Cửa ra vào tự động mở khi chủ nhà đứng ở cửa.

**Câu 24:** Ngôi nhà thông minh gồm bao nhiêu đặc điểm?

A. 1 B. 4 C. 3 D. 5

**Câu 25:** Công nghệ mang lại sự tiện nghi trong ngôi nhà ra sao?

A. Tiết kiệm được công sức lao động, thời gian.

B. Đảm bảo an toàn.

C. Giúp con người được thư giãn và giải trí.

D. Tất cả đều đúng.

**Câu 26:** Cảm biến nào dưới đây thuộc hệ thống an ninh, an toàn?

A. Cảm biến mở cửa. B. Cảm biến chuyển động.

C. Cảm biến khói. D. Tất cả đều đúng.

**Câu 27:** Biểu hiện nào dưới đây thể hiện chưa tiết kiệm năng lượng?

A. Không tắt điện, quạt, tivi khi đi ra ngoài.

B. Không bật điều hoà khi không có người sử dụng .

C. Đóng cửa tủ lạnh sau khi dùng xong.

D. Tất cả đều đúng.

**Câu 28:** Các thiết bị trong ngôi nhà thông minh được điều khiển từ xa bởi các thiết bị nào?

A. Điện thoại thông minh, máy tính bảng có kết nối in-tơ-net.

B. Điện thoại, máy tính bảng không có kết nối in-tơ-net.

C. Điều khiển, máy tính không có kết nối in-tơ-net.

D. Điện thoại đời cũ, máy tính bảng có kết nối in-tơ-net.

**Câu 29:** Đặc điểm an ninh, an toàn bao gồm các hình thức cảnh báo các tình huống gây mất an ninh, an toàn nào?

A. Chuông báo, tin nhắn, đèn báo.

B. Chuông báo, tin nhắn, đèn báo, cuộc gọi tự động tới chủ nhà.

C. Tin nhắn, đèn báo, cuộc gọi tự động tới chủ nhà.

D. Chuông báo, đèn báo, cuộc gọi tự động tới chủ nhà.

**Câu 30:** Hệ thống hay thiết bị nào dưới đây giúp ngôi nhà thông minh trở nên tiện ích cho người sử dụng?

A. Các thiết bị, đồ dùng có các thiết bị mở/tắt bằng phương pháp thủ công.

B. Hệ thống camera ghi hình bên trong và bên ngoài nhà.

C. Hệ thống điều khiển các thiết bị, đồ dùng trong nhà hoạt động theo chương trình cài đặt sẵn.

D. Tất cả các thiết bị và hệ thống trên.

**Câu 31:** Nhà có vai trò như thế nào?

A. Là nơi trú ngụ của con người.

B. Bảo vệ con người tránh khỏi những ảnh hưởng xấu của thiên nhiên.

C. Là nơi đáp ứng nhu cầu của con người.

D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 32:** Hành động nào sau đây gây lãng phí điện khi sử dụng ti vi?

A. Tắt hẳn nguồn điện khi không còn sử dụng.

B. Điều chỉnh âm thanh vừa đủ nghe.

C. Chọn mua TV thật to dù căn phòng có diện tích nhỏ.

D. Cùng xem chung một TV khi có chương trình cả nhà đều yêu thích.

**Câu 33:** Hành động nào dưới đây thể hiện hành động không tiết kiệm điện?

A. Mở cửa sổ khi trời sáng.

B. Dùng tấm chắn gió cho bếp gas.

C. Tắt hết các thiết bị điện không cần thiết khi không sử dụng.

D. Không đóng cửa tủ lạnh sau khi sử dụng xong.

**Câu 34:** Vật dụng nào dưới đây không phù hợp với ngôi nhà thông minh?

A. Ổ khóa mở bằng chìa khóa. B. Đèn tắt/mở tự động.

C. Ti vi kết nối với điện thoại di động. D. Tất cả đều đúng.

**Câu 35:** Phát biểu nào dưới đây nói đúng về đặc điểm tiện ích của ngôi nhà thông minh?

A. Chủ nhà ngồi ở phòng khách có thể tắt các thiết bị ở các phòng khác.

B. Khi có người lạ đột nhập vào nhà, chuông báo động lập tức reo lên.

C. Cửa sổ tự động mở rộng hay hẹp tùy theo cường độ ánh sáng ngoài trời.

D. Tất cả đều đúng.

**Câu 36:** Ý nào dưới đây mô tả cho đặc điểm an ninh, an toàn của ngôi nhà thông minh?

A. Ti vi tự động mở chương trình mà chủ nhà yêu thích.

B. Hệ thống camera ghi hình, hàng rào điện tử, … tự động hoạt động và phát tín hiệu đến điện thoại của chủ nhà.

C. Máy điều hòa tăng/giảm nhiêt độ tùy theo nhiệt độ môi trường bên ngoài để đảm bảo ngôi nhà luôn mát mẻ.

D. Tất cả đều sai.

**Câu 37:** Mô tả nào dưới đây đúng với đặc điểm tiết kiệm năng lượng?

A. Cửa sổ tự động mở rộng hay hẹp tùy theo cường độ ánh sáng ngoài trời.

B. Máy điều hòa tăng/giảm nhiêt độ tùy theo nhiệt độ môi trường bên ngoài để đảm bảo ngôi nhà luôn mát mẻ.

C. A và B đều đúng.

D. Đèn tự động thay đổi độ sáng từ mờ đến sáng rõ theo nhu cầu sử dụng của chủ nhà.

**Câu 38:** Đặc điểm nào sau đây thuộc kiểu nhà ở đô thị?

A. Được xây dựng chủ yếu bằng các nguyên vật liệu tự nhiên có tại địa phương (các loại lá, gồ, tre, nứa,...) và gạch, ngói.

B. Được xây dựng chủ yếu bằng các nguyên vật liệu nhân tạo như gạch, xi măng, bê tông, thép,...

C. Ngôi nhà thường có nhiều tầng và được trang trí nội thất hiện đại, đẹp, tiện nghi trong mỗi khu vực.

D. B và C đúng.

**Câu 39:** Sử dụng năng lượng tiết kiệm cho gia đình và xã hội mang lại lợi ích ra sao?

A. Bảo vệ môi trường, sức khoẻ.

B. Giảm mức tiêu thụ năng lượng cho gia đình, xã hội.

C. Cả A và B đều đúng.

D. Cả A và B đều sai.

**Câu 40:** Mô tả nào dưới đây thuộc về của ngôi nhà thông minh?

A. Khi nằm vào giường ngủ, sau 15 phút đèn sẽ giảm ánh sáng.

B. Màn hình chuông cửa cho biết có khách đang đứng đợi ở cửa ra vào.

C. Hệ thống âm thanh tự động giảm độ lớn khi đêm về khuya.

D. Tất cả đều đúng.

**Câu 41:** Những yếu tố nào tạo nên một ngôi nhà bền, đẹp?

A. Cần sử dụng những vật liệu tốt để xây.

B. Cần những người thợ lành nghề có kĩ thuật xây dựng cẩn thận và đúng quy trình.

C. Cả A và B đều đúng.

D. Cả A và B đều sai.

**Câu 42:** Một tin rao bán nhà trên báo được đăng như sau: “Cần bán căn hộ có hai mặt thoáng, diện tích 79 m2 có 3 phòng ngủ, 2 phòng vệ sinh. Tòa nhà có hai tầng hầm để xe, có khu sinh hoạt cộng đồng.” Nhà được bán có mấy phòng chức năng và thuộc loại nhà ở nào?

A. Nhà mặt phố, 3 phòng chức năng. B. Nhà chung cư, 5 phòng chức năng.

C. Nhà chung cư, 2 phòng chức năng. D. Nhà mặt phố, 2 phòng chức năng.

**Câu 43:** Ngôi nhà thông minh bao gồm những đặc điểm nào?

A. Tiện ích B. An ninh, an toàn

C. Tiết kiệm năng lượng D. Tất cả đều đúng.

**Câu 44:** Công việc nào thuộc công việc của bước xây dựng phần thô?

A. Thiết kế bản vẽ ngôi nhà và dự tính chi phí xây dựng.

B. Làm móng.

C. Trát tường, trần.

D. Tất cả đều đúng.

**Câu 45:** Quy trình xây dựng nhà ở gồm mấy bước chính?

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

**Câu 46:** Công việc nào dưới đây phải làm trong bước thiết kế?

A. Lập bản vẽ B. Xây tường C. Lát nền D. Cán nền

**Câu 47:** Bước thi công thô gồm những công việc nào dưới đây?

A. Xây tường B. Cán nền, làm mái

C. Lắp khung cửa D. Tất cả đều đúng.

**Câu 48:** Giải pháp trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong gia đình nào sau đây thuộc nhóm giải pháp ý thức con người?

A. Lựa chọn đồ dùng, thiết bị tiết kiệm năng lượng.

B. Thiết kế đảm bảo tính thông thoáng.

C. Sử dụng vật liệu có khả năng cách nhiệt tốt.

D. Tăng cường sử dụng ánh sáng tự nhiên.

**Câu 49:** Biogas (khí sinh học) là loại chất đốt mà người dân có thể tự sản xuất và sử dụng để đun nấu ở nhiều vùng nông thôn. Người dân ở nông thôn thu khí Biogas từ hoạt động nào?

A. Khai thác dầu mỏ B. Khai thác than đá

C. Ủ phân, ủ rác thải D. Chế biến gỗ

**Câu 50:** Khi dùng đèn huỳnh quang và đèn sợi đốt để chiếu sáng thì đèn huỳnh quang có công suất tiêu thụ điện năng như thế nào so với đèn sợi đốt?

A. Như nhau B. Ít hơn 4 đến 5 lần

C. Nhiều hơn 4 đến 5 lần D. Đáp án khác.

**ĐÁP ÁN ĐỀ CƯƠNG CÔNG NGHỆ 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. C | 2. C | 3. B | 4. D | 5. A | 6. A | 7. D | 8. A | 9. C | 10. B |
| 11. A | 12. B | 13. D | 14. A | 15. A | 16. B | 17. A | 18. D | 19. D | 20. B |
| 21. B | 22. A | 23. C | 24. C | 25. A | 26. D | 27. A | 28. A | 29. B | 30. C |
| 31. D | 32. C | 33. D | 34. A | 35. A | 36. B | 37. C | 38. D | 39. C | 40. D |
| 41. C | 42. C | 43. D | 44. B | 45. C | 46. A | 47. D | 48. A | 49. C | 50. B |